TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 09/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ông Huỳnh Văn Sơn
2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 269/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Phước L, sinh năm: 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32/1D ấp M 3, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 8/7 ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Họ tên cha: Nguyễn Phước H, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Phan Thị Kim L, sinh năm 1976; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1996 và 01 con, sinh năm 2017; Nhân thân: Ngày 30/6/2020, bị UBND nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng thời hạn 06 tháng; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đào Minh T, sinh năm: 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 44/7 ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Họ tên cha: Không rõ tên; Họ tên mẹ: Đào Thị Thanh T; Anh chị em ruột: Có 02 người, kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp

tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Văn D, sinh năm 1960 (vắng mặt).
Địa chỉ: 20/5A ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1976 (có mặt).
Địa chỉ: 8/7 ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 16/8/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an xã Tân Xuân kiểm tra hành chính quán karaoke Ga Lăng số 172 Lê Thị Hà, ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Kết quả kiểm tra tại phòng Vip 15 bắt quả tang Đào Minh T và Nguyễn Phước L đang bán ma túy cho khách tại phòng nhưng chưa bán được thì bị bắt. Thu giữ trên tay phải của T 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu xanh. Thu giữ trên tay trái của L 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu đỏ. Công an tiến hành khám xét nơi ở của T và L không thu giữ gì.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Phước L và Đào Minh T khai bản thân nghiện ma túy không có tiền tiêu xài nên khi được Tý nhờ giao bán ma túy thì đã đồng ý, đây là lần đầu tiên cả hai cùng tham gia giao bán ma túy cho người nghiện. Vào lúc 17 giờ ngày 16/8/2022, L đến nhà T chơi tại 44/7 ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn thì L nhận được điện thoại của Tý nhờ L đi giao bán ma túy dùm cho người nghiện đang hát tại quán karaoke Ga Lăng, sẽ cho L 02 viên thuốc lắc. L đồng ý và ngồi đợi Tý tại nhà T. Sau đó, Tý không đến mà điện thoại kêu L đến nhà nghỉ Vũ Hiệp đón Tý, L không đi mà kêu T đi đón. T đi đón Tý đến nhà của T, tại đây Tý đưa cho L 01 gói nylon chứa 03 viên màu xanh để đi giao cho khách, 01 gói nylon chứa 02 viên màu xanh nhờ giữ dùm Tý, còn 02 viên màu đỏ Tý trả tiền công cho L. L đưa gói nylon chứa 02 viên màu xanh và 02 viên màu đỏ cho T giữ, còn L giữ 01 gói nylon chứa 03 viên thuốc lắc màu xanh và điều khiển xe chở Tý đến sân banh Kaka để mua thêm ma túy khay giao cho khách cùng 03 viên thuốc lắc. Nhưng do không mua được ma túy khay nên Tý kêu L về lấy thêm 02 viên thuốc lắc màu xanh tổng cộng 05 viên để giao cho người khách nam (không rõ lai lịch) tại phòng Vip 15 của quán karaoke Ga Lăng, lấy tiền 1.700.000 đồng.

L về nhà T lấy gói thuốc lắc từ T và lấy 02 viên thuốc lắc màu xanh bỏ vào bịch chứa 03 viên thuốc lắc màu xanh. L cầm tất cả ma túy trên tay trái điều khiển xe chở T đến quá karaoke Ga Lăng, trên đường đi L có nói cho T biết đi giao ma túy và nhận tiền 1.700.000 đồng và được Tý trả công cho hai viên thuốc lắc màu đỏ, nếu T đồng ý đi sẽ chia cho T 01 viên và T đồng ý. Khi đến quán karaoke Ga Lăng và đến phòng Vip 15, L đưa cho T 05 viên thuốc lắc màu xanh kêu T giao cho khách và nhận tiền, còn L giữ 02 viên thuốc lắc màu đỏ trên tay

trái. T nhận gói ma túy từ L cầm trên tay phải nhưng chưa kịp giao bán thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên, còn khách ở phòng Vip15 đã chạy ra ngoài đi đâu không rõ.

Tại bản kết luận giám định số: 4786/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: 01 viên nén màu xanh và các mảnh vụn viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,3622g, loại Methamphetamine (BL 80).

- Gói 2: 02 viên nén màu đỏ được ký hiệu mẫu m2 cần giám định có tổng khối lượng 1,0205g, không tìm thấy ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong số vụ: 988/22 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đào Minh T và Nguyễn Phước L, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 xe gắn máy biển số: 55Y7 – 2915, số khung: LC-090101968, số máy: F4D2-101968 (SK,SM nguyên thủy) thu giữ của L. Qua xác minh, xe do ông Phan Văn D, sinh năm 1960 ngụ ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu, ông đã bán cho mẹ ruột L là bà Phan Thị Kim L nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, bà L cho L mượn đi công chuyện không biết L sử dụng đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh chở xử lý.

- 01 điện thoại di động oppo, màu trắng có gắn sim số 0906824387, không kiểm tra được số imei, model của máy.

Tại Bản cáo trạng số: 243/CT-VKS-HM ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy":

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Phạt bổ sung bị cáo L, bị cáo T mỗi bị cáo từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ: 988/22 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đào Minh T và Nguyễn Phước L, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động oppo, màu trắng có gắn sim số 0906824387, không kiểm tra được số imei, model của máy thu giữ của L do sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

+ Đối với 01 xe gắn máy biển số: 55Y7 – 2915, số khung: LC-090101968, số máy: F4D2-101968 thu giữ của L. Qua xác minh, xe do ông Phan Văn D, sinh năm 1960 ngụ ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu, ông đã bán cho mẹ ruột L là bà Phan Thị Kim L nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, bà L cho L mượn đi công chuyện không biết L sử dụng đi mua bán ma túy nên đề nghị trả chiếc xe lại cho bà Phan Thị Kim L quản lý, sử dụng.

Các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Ngày 16/8/2022, Nguyễn Phước L và Đào Minh T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại quán karaoke Ga Lăng số 172 Lê Thị Hà, ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa kịp giao ma túy cho người nghiện thì bị bắt quả tang, thu giữ của L và Th 2,3622gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để

xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ ma túy có tác hại khó lường, rất nguy hiểm, không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình và cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và khó khăn trong việc phòng chống tội phạm. Nhưng vì muốn đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ. Trong đó bị cáo L là người rủ rê và chở bị cáo T đi đến địa điểm cần giao ma túy, còn bị cáo T là người trực tiếp đi giao ma túy cho người nghiện.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo L, T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, các bị cáo L, T có nhân thân tốt, các bị cáo phạm tội lần đầu nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo L, T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo L, bị cáo T mỗi bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ: 988/22 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đào Minh T và Nguyễn Phước L, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động oppo, màu trắng có gắn sim số 0906824387, không kiểm tra được số imei, model của máy, thu giữ của L do sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- Trả lại cho bà Phan Thị Kim L 01 xe gắn máy biển số: 55Y7 – 2915, số khung: LC-090101968, số máy: F4D2-101968.

[9] Đối với đối tượng Tý là người cung cấp ma túy cho L và T đi bán, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[10] Đối với quán Karaoke GaLăng – quản lý ông Đặng Đình Thắng: Tại thời điểm L, T bị bắt quả tang, quản lý quán Karaoke GaLăng không biết các khách ở Phòng Vip 15 là ai và cũng không biết việc các khách này liên hệ mua bán ma túy như thế nào nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Phước L;

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đào Minh T;

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L, bị cáo Đào Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù được tính từ ngày 16/8/2022.

3. Xử phạt bị cáo Đào Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù được tính từ ngày 16/8/2022.

4. Tạm giam các bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

5. Hình phạt phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh Th mỗi bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

6. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ: 988/22 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đào Minh T và Nguyễn Phước L, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động oppo, màu trắng có gắn sim số 0906824387, không kiểm tra được số imei, model của máy, thu giữ của L do sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- Trả lại cho bà Phan Thị Kim L 01 xe gắn máy biển số: 55Y7 – 2915, số khung: LC-090101968, số máy: F4D2-101968.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 187/QĐ-VKS-HS ngày 11/11/2022, biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022)

7. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phước L, Đào Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (bà Phan Thị Kim L) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (ông Phan Văn D) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh